

Số: 458/TCTĐ-MNXTN

Thanh Nưa, ngày 26 tháng 9 năm 2022

BỘ TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ - XẾP LOẠI THI ĐUA GIÁO VIÊN NĂM HỌC 2022-2023

Căn cứ Công văn 938/HD-PGDĐT ngày 20/8/2022 của Phòng GD&ĐT về việc Hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng năm học 2022-2023;

Nhằm đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, tạo động lực, lôi cuốn các cá nhân phát huy truyền thống yêu nước, hăng hái thi đua, năng động, sáng tạo, vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần thực hiện thắng lợi kế hoạch, nhiệm vụ năm học 2022-2023; nâng cao chất lượng công tác thi đua khen thưởng, biểu dương kịp thời các cá nhân có thành tích xuất sắc theo công trạng và thành tích, tạo động lực phấn đấu và sự lan tỏa trong nhà trường cũng như cộng đồng, Trường Mầm non xã Thanh Nưa xây dựng bộ tiêu chí đánh giá thi đua đối với giáo viên như sau:

PHẦN I. HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ

1. Tiêu chí 1: Về huy động, duy trì trẻ ra lớp

1.1. Huy động trẻ ra lớp

- Đạt chỉ tiêu giao về tỷ lệ huy động trẻ trên địa bàn ra lớp: Mẫu giáo 100%, nhà trẻ 52,3% (5,0 điểm).

- Điểm cộng/trừ: Vượt chỉ tiêu giao (Cộng 2,0 điểm); Không đạt chỉ tiêu giao (Trừ 2,0 điểm).

1.2. Duy trì tỷ lệ trẻ chuyên cần trẻ ra lớp

- Mẫu giáo 5 tuổi: Duy trì 95% trở lên (Mỗi tháng cộng 1 điểm); dưới 95% không cho điểm.

- Trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi: Duy trì 90% trở lên (Mỗi tháng cộng 1 điểm); dưới 90% không cho điểm.

- Trẻ nhà trẻ: Duy trì 85% trở lên mỗi tháng cộng 1 điểm; dưới 85% không cho điểm.

* Tỷ lệ trẻ chuyên cần căn cứ theo bảng tổng hợp công ăn hàng tháng của các lớp do kế toán lập.

- Điểm trừ: Để học sinh bỏ học mỗi trẻ trừ 2 điểm.

2. Tiêu chí 2: Chất lượng học sinh

2.1. Chất lượng chăm sóc, tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng nhẹ cân, thấp còi, béo phì giảm (lấy kết quả thực tế cuối năm)

- Đạt chỉ tiêu chung của trường giao về SDD thể nhẹ cân dưới 2,1%, SDD thể thấp còi dưới 3,1% (5,0 điểm).

- Không đạt chỉ tiêu trường giao không cho điểm.

2.2. Kết quả đánh giá sự phát triển của trẻ cuối độ tuổi

a) Trẻ nhà trẻ:

- Đạt từ 90% trở lên (5,0 điểm).
- Đạt từ 85% đến dưới 90% (3,0 điểm).
- Dưới 85% không cho điểm.

b) Trẻ mẫu giáo:

- Đạt từ 95% trở lên (5,0 điểm).
- Đạt từ 90 đến dưới 95% (3,0 điểm).
- Dưới 90% không cho điểm.

* Điểm trừ: Dưới 70% trừ 3,0 điểm

3. Tiêu chí 3: Công tác phổ cập giáo dục, cập nhật phần mềm CSDL, công tác báo cáo thống kê và các loại kế hoạch

- Mỗi lần báo cáo số liệu không chính xác: Trừ 1 điểm.
- Mỗi lần cập nhật báo cáo, thống kê, kế hoạch không đúng thời gian quy định: Trừ 1 điểm.

- Riêng công tác phổ cập giáo dục: mỗi trẻ điều tra sót trừ 1 điểm.

4. Tiêu chí 4: Kết quả tham gia giao lưu - hội thi của học sinh

* **Cấp trường**

- Mỗi giải nhất (Cộng 4,0 điểm)
- Mỗi giải nhì (Cộng 3,0 điểm)
- Mỗi giải ba (Cộng 2,0 điểm)
- Mỗi giải khuyến khích (Cộng 1,0 điểm)

* **Cấp huyện**

Giáo viên trực tiếp tham gia bồi dưỡng học sinh đạt các giải sau:

- Mỗi giải nhất (Cộng 3,0 điểm)
- Mỗi giải nhì (Cộng 2,5 điểm)
- Mỗi giải ba (Cộng 2,0 điểm)
- Mỗi giải khuyến khích (Cộng 1,5 điểm)

5. Tiêu chí 5: Kết quả tham gia các hội thi của giáo viên

* **Tham gia hội thi GVĐG cấp huyện**

- Giải nhất (Cộng 5,0 điểm)

- Giải nhì (Cộng 4,0 điểm)
- Giải ba (Cộng 3,0 điểm)
- Giải khuyến khích (Cộng 2,0 điểm)
- Được công nhận GVDG cấp huyện: 1,0 điểm

*** Tham gia hội thi GVDG cấp tỉnh**

- Giải xuất sắc (Cộng 5,0 điểm).
- Giải nhất (Cộng 4,5 điểm).
- Giải nhì (Cộng 4,0 điểm).
- Giải ba (Cộng 3,5 điểm).
- Giải khuyến khích (Cộng 3,0 điểm).
- Được công nhận GVDG cấp tỉnh: 2,0 điểm.

*** Tham gia các hội thi do các ban ngành đoàn thể phát động**

- Mỗi lần tham gia: Trả lời đúng đảm bảo 70% câu hỏi trở lên: 1 điểm; đạt giải: 3 điểm.

6. Tiêu chí 6: Tham gia các hoạt động chuyên môn khác

*** Dạy chuyên đề**

- Dạy chuyên đề cấp tỉnh trở lên: 3 điểm.
- Dạy chuyên đề cấp huyện, cụm: 2 điểm.

*** Thiết kế video hướng dẫn cha mẹ chăm sóc- giáo dục trẻ tại nhà, các bài truyền thông đăng Website**

- Cứ mỗi video được Sở GD&ĐT công nhận: 1 điểm (Công nhận tối đa 2 tác giả cho một sản phẩm nếu cùng ghi hình trong video).
- Mỗi bài viết của cá nhân được đăng tải trên Website: của trường 1 điểm, của phòng 2 điểm.

7. Tiêu chí 7: Kết quả tham gia các hoạt động phong trào thể dục thể thao của ngành, cụm trường tổ chức

*** Cấp cụm**

- Mỗi giải nhất (Cộng 2,0 điểm), mỗi giải nhì (Cộng 1,5 điểm), mỗi giải ba (Cộng 1,0 điểm), giải khuyến khích (0,5 điểm).

*** Cấp huyện**

- Tham gia thi cấp huyện (1,0 điểm).
- Mỗi giải nhất (Cộng 3,0 điểm), mỗi giải nhì (Cộng 2,5 điểm), mỗi giải ba (Cộng 2,0 điểm), mỗi giải khuyến khích (Cộng 1,5 điểm).

8. Tiêu chí 8: Công tác xã hội hoá giáo dục

- Trong năm học giáo viên tự kêu gọi được các tổ chức, cá nhân hỗ trợ về cơ sở vật chất, hiện vật, tiền mặt trị giá từ 2-3 triệu đồng (2,0 điểm); từ 3-5 triệu đồng trở (3 điểm); từ 5 triệu đồng trở lên (4 điểm). (Không tính vận động tài trợ của phụ huynh học sinh).

- Trong năm học không huy động được các nguồn XHHGD (Không tính vận động tài trợ của phụ huynh học sinh): Không cho điểm.

9. Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học

- Đạt cấp huyện trở lên: Cộng 2 điểm.

10. Xây dựng môi trường giáo dục

Xây dựng môi trường của nhóm, lớp xanh - an toàn - thân thiện và lấy trẻ làm trung tâm (*lấy kết quả chấm theo tiêu chí đính kèm bộ tiêu chí này*).

- Từ 9-10 điểm: 5 điểm

- Từ 8 đến dưới 9 điểm: 4 điểm

- Từ 7 đến dưới 8 điểm: 3 điểm

- Từ 6 đến dưới 7 điểm: 2 điểm

- Từ 5 đến dưới 6 điểm: 1 điểm

- Dưới 5 điểm: Không cho điểm

11. Kết quả đánh giá, xếp loại viên chức, chuẩn nghề nghiệp

- Xếp loại viên chức: Hoàn thành XS nhiệm vụ: 2 điểm, HTTNV: 1 điểm.

- Xếp loại chuẩn nghề nghiệp GVMN: Tốt: 2 điểm, khá: 1 điểm.

PHẦN II: CÁCH XẾP LOẠI

1. Nguyên tắc

- Căn cứ kết quả đánh giá 11 tiêu chí, tiến hành tổng hợp đánh giá xếp loại chung đối với từng giáo viên.

- Điểm của tiêu chí là tổng điểm của từng nội dung trong tiêu chí cộng lại. Điểm cộng và điểm trừ trong các tiêu chí được tính vào tổng điểm chung của tất cả các tiêu chí. Đảm bảo tính chính xác, khách quan và công bằng.

2. Xếp loại giáo viên

- Căn cứ tổng điểm của các tiêu chí xếp theo thứ tự từ cao xuống thấp.

- Đề nghị khen thưởng các danh hiệu đối với các cá nhân có tổng số điểm từ cao nhất xuống đến hết chỉ tiêu.

- Các giáo viên bằng điểm nhau thì ưu tiên giáo viên có nhiều tuổi hơn.

- Các giáo viên bằng điểm, cùng được ưu tiên thì tổng điểm về tiêu chí của học sinh, lớp nào có điểm cao xếp trên.

3. Các trường hợp không xét khen cao

Không đề nghị xếp loại thi đua từ danh hiệu chiến sĩ thi đua và giấy khen của UBND huyện trở lên đối với các trường sau:

- CBQL, GV, NV vi phạm đạo đức nhà giáo, vi phạm pháp luật; vi phạm nội quy, quy định của trường, của ngành và quy tắc ứng xử văn hóa trường học.
- Cá nhân có đơn thư khiếu nại, tố cáo qua xác minh đúng sự thật.
- Cá nhân để xảy ra mất an toàn trường học, bạo lực học đường.
- Cá nhân gây bè phái, mất đoàn kết nội bộ.

4. Đề nghị công nhận, khen thưởng các danh hiệu thi đua

Các giáo viên căn cứ vào bộ tiêu chí thi đua để hoàn thiện việc đánh giá của cá nhân (tự chấm điểm) trước ngày 15/5. Tổ trưởng tổng hợp hoàn thiện việc đánh giá thi đua gửi về phụ trách thi đua nhà trường để tổng hợp trước ngày 17/5.

Trên đây là Bộ tiêu chí đánh giá thi đua đối với giáo viên Trường Mầm non xã Thanh Nưa năm học 2022-2023. Căn cứ Bộ tiêu chí này, đề nghị cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong trường và các bộ phận có liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- CBGVNV nhà trường;
- Website trường;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Tuyết Hương